



Khuyến nghị phương án hành động  
**Vụ kiện CBPG, CTC đối với mắc áo thép Việt Nam tại Hoa Kỳ**



*Ngày 18/01/2012, Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) đã ra quyết định khởi xướng điều tra chống bán phá giá và chống trợ cấp đối với sản phẩm mắc áo bằng thép (steel wire garment hangers) nhập khẩu từ Việt Nam và điều tra chống bán phá giá đối với mặt hàng này nhập khẩu từ Đài Loan. Quyết định khởi xướng này được đưa ra trên cơ sở đơn kiện ngày 29/12/2011 của 3 công ty Hoa Kỳ là Công ty M&B Metal Products (Leeds, AL), Công ty Innovative Fabrication/Indy Hanger (Indianapolis, IN) và Công ty Mắc áo Hoa Kỳ (Gardena, CA). Mắc áo thép chưa phải là sản phẩm xuất khẩu mạnh của Việt Nam. Mặc dù vậy, điểm đặc biệt là vụ việc này là ở chỗ: đây không phải lần đầu tiên mắc áo thép Việt Nam bị Hoa Kỳ kiện phòng vệ thương mại. Năm 2010, sản phẩm này đã từng bị kiện chống lẩn tránh thuế chống bán phá giá.*

*Nghiên cứu dưới đây sẽ cung cấp một số nội dung chính của cuộc điều tra và khuyến nghị phương án hành động cho Hiệp hội và các doanh nghiệp xuất khẩu mắc áo thép Việt Nam.<sup>1</sup>*

---

<sup>1</sup> Nghiên cứu này được thực hiện với sự hỗ trợ tài chính của Liên minh châu Âu. Quan điểm trong Nghiên cứu này là của các tác giả và do đó không thể hiện quan điểm chính thức của Liên minh châu Âu hay Bộ Công Thương



## I. THÔNG TIN CHÍNH CỦA VỤ VIỆN

**Bên đệ đơn:** Ngày 29/12/2011, Công ty M&B Metal Products (Leeds, AL), Công ty Innovative Fabrication/Indy Hanger (Indianapolis, IN) và Công ty Mặc áo Hoa Kỳ (Gardena, CA) đã đệ đơn tới DOC yêu cầu cơ quan này khởi xướng điều tra chống bán phá giá, chống trợ cấp đối với các sản phẩm mặc áo bằng thép nhập khẩu từ Việt Nam và điều tra chống bán phá giá đối với hàng nhập khẩu này từ Đài Loan.

**Giai đoạn điều tra:** DOC sẽ điều tra căn cứ vào các dữ liệu trong giai đoạn:  
**Đối với điều tra chống bán phá giá:** từ ngày 01/01/2011 đến ngày 31/12/2011  
**Đối với điều tra chống trợ cấp:** từ ngày 01/04/2011 đến ngày 30/09/2011

**Sản phẩm bị điều tra:** Sản phẩm mặc áo bằng thép được sử dụng trong các ngành may mặc, giặt là. Sản phẩm mặc áo thép được làm từ dây thép cacbon, không tính tới việc có được sơn hay mạ, có được bọc nhựa hay các chất liệu tương tự.

Sản phẩm thuộc phạm vi điều tra không bao gồm (a) các mặc áo được làm từ gỗ, nhựa hoặc các chất liệu khác mà không phải là dây thép; (b) mặc áo bằng thép gắn móc xoay; (c) các mặc áo bằng thép có kẹp cố định; và (d) các mặc áo bằng thép mạ chrome với đường kính lớn hơn 3.4mm.

Sản phẩm mặc áo bằng thép có mã HS: 7323.99.9060; 7326.20.0020 và 7323.99.9080.

### **Biên độ phá giá bị cáo buộc:**

- 117.48% - 220.60% đối với hàng nhập khẩu từ Việt Nam
- 18.90% - 125.43% đối với hàng nhập khẩu từ Đài Loan



**Các thời hạn dự kiến:**

Trong thông báo khởi xướng của DOC, các thời hạn dự kiến sẽ như sau (chưa tính đến các thay đổi/gia hạn của cơ quan có thẩm quyền):

	<b>Điều tra Chống bán phá giá</b>	<b>Điều tra Chống trợ cấp</b>
Ngày đệ đơn kiện	29/12/2011	29/12/2011
Ngày đưa ra quyết định khởi xướng	18/01/2012	18/01/2012
Ủy ban Thương mại Quốc tế Hoa Kỳ (ITC) ra kết luận sơ bộ	13/02/2012	13/02/2012
DOC ra kết luận sơ bộ	06/06/2012	23/03/2012
DOC ra quyết định cuối cùng	20/08/2012	06/06/2012
ITC ra quyết định cuối cùng	04/10/2012	23/07/2012
Ngày áp thuế	11/10/2012	30/07/2012



## II. PHÂN TÍCH NHỮNG YẾU TỐ BẤT LỢI VÀ THUẬN LỢI ĐỐI VỚI VIỆT NAM TRONG VỤ KIỆN

### 1. Những yếu tố bất lợi

- *Đây là vụ kiện kép cả chống bán phá giá và chống trợ cấp:* Điều này đồng nghĩa với việc doanh nghiệp sẽ phải bỏ gần như gấp đôi thời gian, công sức và tiền bạc để thuê luật sư tư vấn, chuẩn bị tài liệu, trả lời bảng câu hỏi, gửi bảng câu hỏi... Và nếu kết luận cuối cùng dẫn đến việc áp cả hai loại thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp thì doanh nghiệp sẽ rơi vào tình cảnh “một cổ hai tròng”, cùng lúc phải chịu hai thứ thuế, việc cạnh tranh tại thị trường Hoa Kỳ vì vậy có thể sẽ khó khăn hơn nhiều.

Chỉ sau vài tháng, kể từ tháng 11/2011 vừa qua, ngành thép đã và đang phải chống chọi với 2 vụ kiện phòng vệ thương mại (1 vụ kiện chống bán phá giá và 1 vụ kiện chống trợ cấp) đối với sản phẩm ống thép cac-bon tiêu chuẩn. Đặc biệt đối với một ngành chưa từng có kinh nghiệm kháng kiện chống bán phá giá, chống trợ cấp như ngành thép thì việc trong một khoảng thời gian ngắn (3 tháng) phải đối phó liên tiếp với bốn vụ kiện đối với hai nhóm sản phẩm cùng ngành là điều khó khăn. Trong khi đó, các doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu mặt hàng mắc áo thép ở Việt Nam đều là các doanh nghiệp vừa và nhỏ nên hệ thống kế toán chứng từ thường không đạt tiêu chuẩn và nguồn lực dành cho những vụ kiện như thế này cũng không có nhiều để theo kiện đầy đủ và hiệu quả.

- *Ngành thép Hoa Kỳ có “truyền thống” bảo hộ rất mạnh thông qua các biện pháp phòng vệ thương mại:* Trong số 365 vụ điều tra phòng vệ thương mại của Hoa Kỳ tính đến tháng 6/2011 thì có tới 136 vụ điều tra – tức là hơn 1/3 số vụ liên quan đến thép và các sản phẩm từ thép. Trong đó, sản phẩm mắc áo thép đã từng bị năm 2007: Hoa Kỳ điều tra chống bán phá giá đối với hàng nhập khẩu từ Trung Quốc, cũng



bắt nguồn từ đơn kiện do Công ty M&B Metal Product đệ trình; kết quả là sản phẩm mắc áo thép của Trung Quốc bị áp thuế chống bán phá giá 15.44% - 186.98%.

- *Mắc áo thép Việt Nam đã từng bị kiện phòng vệ thương mại tại Hoa Kỳ.* Năm 2010, sản phẩm mắc áo thép Việt Nam đã từng bị Bộ Thương mại Hoa Kỳ tiến hành điều tra chống lẩn tránh thuế chống bán phá giá, xuất phát từ nghi ngờ hàng mắc áo thép từ Trung Quốc được chuyển qua Việt Nam và lấy xuất xứ sản phẩm của Việt Nam để lẩn tránh thuế chống bán phá giá hiện đang áp dụng đối với Trung Quốc. Kết quả của vụ điều tra này không áp dụng cho toàn bộ các sản phẩm mắc áo thép của Việt Nam nói chung, mà chỉ áp dụng kết quả đối với các bị đơn bắt buộc của vụ kiện, cụ thể trong vụ kiện này là hai doanh nghiệp Angang Clothes Rack Manufacture Co., Ltd và Quyky Yanglei International Co., Ltd. Mặc dù vậy, vụ điều tra này cũng đã tạo ra một tiền lệ không tốt cho sản phẩm mắc áo thép Việt Nam khi xuất khẩu vào thị trường Hoa Kỳ (sẽ bị chú ý nhiều hơn và rủi ro bị kiện phòng vệ cao hơn). Theo một số chuyên gia, việc mắc áo thép Việt Nam bị kiện đúp lần này đã chứng minh lo sợ đó là hoàn toàn có cơ sở. Và mặc dù việc điều tra sẽ căn cứ vào số liệu cụ thể của các doanh nghiệp được lựa chọn làm bị đơn bắt buộc, việc bị điều tra chống bán phá giá sau khi đã từng điều tra chống lẩn tránh thuế cũng sẽ không phải là một thử thách nhỏ đối với các doanh nghiệp liên quan.
- *Riêng đối với vụ kiện chống trợ cấp, rủi ro và phạm vi tác động có thể vượt ra ngoài phạm vi của sản xuất mắc áo thép.* Cụ thể, thường thì một chương trình bị cáo buộc là trợ cấp gây thiệt hại có thể không chỉ áp dụng với một sản phẩm cụ thể là đối tượng điều tra mà có thể áp dụng cùng lúc (hoặc có những điểm tương đồng với các chương trình khác) cho nhiều sản phẩm khác trong ngành hoặc thậm chí với nhiều ngành. Do đó kết quả kháng kiện chống trợ cấp ở vụ thép có thể sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả các vụ kiện chống trợ cấp trong tương lai ở Hoa Kỳ đối với hàng hóa xuất khẩu Việt Nam. Vì vậy dù



Ổng mắc áo thép không phải là mũi nhọn xuất khẩu của Việt Nam, việc kháng kiện chống trợ cấp trong vụ việc này vẫn cần phải được thực hiện cẩn trọng, tránh tạo ra những “án lệ” bất lợi cho Việt Nam trong tương lai.



## 2. Những yếu tố thuận lợi:

- *Kinh nghiệm và bài học rút ra từ vụ kiện túi nhựa:* Vì đây là lần thứ hai Việt Nam bị kiện chống trợ cấp và cũng là lần thứ hai bị kiện kép chống trợ cấp và chống bán phá giá (nếu không kể đến vụ ống thép vừa mới khởi xướng điều tra và chưa có nhiều hoạt động kháng kiện liên quan) nên ít nhiều chúng ta cũng đã rút ra được bài học kinh nghiệm từ vụ kiện trước, đặc biệt là bài học về sự cách thức phối hợp chặt chẽ giữa Nhà nước và doanh nghiệp, về các phương án đối phó đối với từng loại cáo buộc trợ cấp và phá giá...
- *Những lập luận thành công của Việt Nam trong vụ kiện chống trợ cấp đối với túi nhựa PE trước DOC tạo tiền lệ tốt cho Việt Nam trong các vụ điều tra chống trợ cấp sau tại Hoa Kỳ, trong đó có vụ ống thép này:* Trong các vụ điều tra chống trợ cấp đối với các sản phẩm đến từ cùng một nước xuất khẩu, sẽ có những vấn đề có tính chất giống nhau và một khi DOC đã có kết luận rõ ràng về một vấn đề nào đó thì khả năng lớn là cơ quan này sẽ ra kết luận tương tự cho những vấn đề này ở các vụ tiếp theo. Ở vụ túi nhựa, có hai nội dung được xem là “thắng lợi” của Việt Nam và có tác động tốt đến vụ ống thép này. Thứ nhất, ở vụ túi nhựa PE, Việt Nam đã đấu tranh thành công để DOC chấp nhận coi ngày 11/01/2007, ngày Việt Nam chính thức gia nhập WTO, là mốc để chỉ các trợ cấp sau ngày này mới bị xem là có thể bị khiếu kiện. Đây được xem là một điểm thuận lợi cho Việt Nam bởi sau thời điểm 11/1/2007, Việt Nam đã bắt đầu thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ trong khuôn khổ WTO, trong đó có việc loại bỏ các trợ cấp không hợp pháp theo WTO. Và vì vậy nguy cơ Việt Nam bị cáo buộc trợ cấp trái WTO sẽ được giảm bớt nhiều. Thứ hai, kết thúc điều tra vụ túi nhựa DOC đã bác bỏ cáo buộc về nhiều chương trình trợ cấp mà nguyên đơn nêu và bỏ lửng kết luận với một số chương trình trợ cấp khác. Trong vụ kiện chống trợ cấp thép lần này, có khoảng 2/3 trong số các chương trình trợ cấp bị nguyên đơn cáo buộc có tính chất tương tự với các





chương trình đã bị kiện trong vụ Túi nhựa, vì vậy Việt Nam hoàn toàn có thể sử dụng các lập luận tương tự vụ túi nhựa để áp dụng trong trường hợp đã “thắng” trong vụ túi nhựa (tất nhiên với các dẫn chứng cụ thể của ngành thép) và có điều kiện để tập trung nguồn lực nhiều hơn nhằm đối phó với các chương trình trợ cấp bị cáo buộc mới xuất hiện trong vụ việc này hoặc đã xuất hiện trong vụ túi nhựa nhưng DOC chưa có kết luận cuối cùng.

- *Cuối tháng 12/2011 vừa rồi, Tòa Phúc thẩm Hoa Kỳ ra phán quyết trong một vụ kiện khác (GPX) nhưng có ảnh hưởng đến tương lai việc điều tra và áp thuế chống trợ cấp đối với Việt Nam nói chung và vụ việc này nói riêng: Với kết luận khẳng định việc điều tra và áp dụng thuế chống trợ cấp đối với các sản phẩm đến từ một nền kinh tế phi thị trường (NME) là không hợp pháp, Tòa Phúc thẩm đã tạo ra một án lệ có ý nghĩa. Về nguyên tắc, bản án của Tòa chỉ có giá trị ràng buộc đối với DOC trong vụ GPX và DOC vẫn có toàn quyền hành động trong các vụ việc chống trợ cấp khác đối với hàng hóa từ NME. Tuy nhiên, rõ ràng án lệ này sẽ khiến DOC hành động dè chừng hơn, và trong một chừng mực nào đó, nó cho phép các doanh nghiệp xuất khẩu bị đơn từ NME như Việt Nam có thêm công cụ để phản đối các quyết định cuối cùng của DOC trong vụ điều tra chống trợ cấp. Điều này cũng đúng với vụ kiện chống trợ cấp đối với mắc áo thép này. Với quyết định khởi xướng điều tra đưa ra hồi tháng 1/2012 vừa rồi, có vẻ như DOC đã quyết định “bỏ qua” án lệ nói trên của Tòa Phúc thẩm, tiếp tục điều tra và có thể sẽ áp dụng thuế chống trợ cấp đối với sản phẩm nhập khẩu từ NME. Mặc dù vậy, công cụ kháng kiện các quyết định của DOC ra Tòa án Hoa Kỳ vẫn nằm trong tay các doanh nghiệp Việt Nam và doanh nghiệp có thể dùng đến khi cần thiết (ví dụ nếu DOC sau khi điều tra quyết định áp thuế chống trợ cấp ở mức cao gây thiệt hại lớn cho doanh nghiệp sản xuất xuất khẩu mắc áo Việt Nam)./*



### III. KHUYẾN NGHỊ PHƯƠNG ÁN HÀNH ĐỘNG CHO DOANH NGHIỆP VÀ HIỆP HỘI THÉP VIỆT NAM

#### 1. Về phía Chính phủ

Trong hoàn cảnh hiện tại, Chính phủ cần nhanh chóng thực hiện hành động dưới đây:

- Có hành động ngay và hiệu quả nhằm thể hiện rõ quan điểm của Chính phủ Việt Nam về vấn đề này;
- Ngay lập tức thiết lập nhóm đặc nhiệm phụ trách hai vụ việc này (đặc biệt là vụ việc chống trợ cấp với tư cách một bên bắt buộc liên quan);
- Tiến hành ngay việc thuê luật sư tư vấn tốt (với các tiêu chí như khuyến nghị dưới đây) để xác định chiến lược ngăn chặn vụ điều tra và đối phó với các khả năng liên quan;
- Có sự phối hợp chặt chẽ và hướng dẫn hành động cho Hiệp hội thép và doanh nghiệp mắc áo thép (đặc biệt trong vụ kiện chống trợ cấp, lập luận của Chính phủ và doanh nghiệp phải ăn khớp và phù hợp với nhau);

#### 2.2. Về phía Hiệp hội và doanh nghiệp mắc áo thép

Trong hai vụ việc này, nhân tố chính vẫn là hiệp hội và các doanh nghiệp. Vì vậy các đối tượng này cần hành động đúng, kịp thời và hiệu quả mới có thể có hy vọng kết quả tốt nhất có thể trong vụ việc này. Cụ thể, hiệp hội và các doanh nghiệp cần:

- Ngay lập tức tập hợp lực lượng để cùng phối hợp đối phó với hai vụ việc (đặc biệt trong những vấn đề liên quan đến toàn ngành trong giai đoạn đầu như khiếu nại tư cách khởi kiện của nguyên đơn, tham gia điều trần tại ITC chứng minh không có thiệt hại đáng kể....); việc tập



hợp lực lượng ít nhất phải đạt được những kết quả sau: (i) chỉ định một đầu mối phụ trách về vụ việc (ví dụ Văn phòng Hiệp hội Thép Việt Nam); (ii) các doanh nghiệp nhận thức được tầm quan trọng của việc kháng kiện và có hành động phù hợp (đặc biệt trong những hoạt động có liên quan đến từng cá thể doanh nghiệp) và có đóng góp đối với các hoạt động chung mang tính toàn ngành. Hội đồng tư vấn có thể cử đại diện tham gia giúp ngành thực hiện các hoạt động tập hợp lực lượng này (tổ chức họp, trình bày các phân tích liên quan...);

- Tiến hành thuê luật sư tư vấn cho những hoạt động kháng kiện toàn ngành, đặc biệt là các hoạt động nhằm ngăn chặn quyết định khởi xướng điều tra;
- Có quan hệ chặt chẽ và phối hợp hành động với Chính phủ (đặc biệt trong vụ kiện chống trợ cấp) – đề xuất Chính phủ hỗ trợ (đặc biệt trong các vấn đề liên quan đến Chính phủ với tư cách là một bên của vụ kiện và những vấn đề liên quan đến toàn ngành).

### 2.3. Về vấn đề lựa chọn luật sư tư vấn

Lựa chọn luật sư tư vấn có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với hiệu quả kháng kiện trong vụ kiện chống bán phá giá, chống trợ cấp (đặc biệt là các vụ kiện tại Hoa Kỳ). Và do đó việc lựa chọn luật sư tư vấn cần được thực hiện càng sớm càng tốt và với các tiêu chí thích hợp. Cụ thể:

1. Việc thuê luật sư tư vấn cần được thực hiện ngay (bởi các thời hạn cho những hoạt động quan trọng như tham vấn, đăng ký tiếp cận thông tin mật của phía nguyên đơn, điều trần... đang đến rất gần).
2. Luật sư tư vấn mà Chính phủ thuê cho vụ kiện chống trợ cấp nên có phạm vi hoạt động bao trùm cả các vấn đề chung có liên quan (và hầu như là trùng lặp) của vụ kiện chống bán phá giá (ví dụ chứng minh phía nguyên đơn không đủ tư cách đi kiện, chứng minh việc khởi



xưởng điều tra không phù hợp với án lệ của Hoa Kỳ về việc không kiện chống trợ cấp đối với nước có nền kinh tế phi thị trường trước DOC và chứng minh trước ITC rằng việc nhập khẩu mặc áo thép của Việt Nam không gây ra thiệt hại đáng kể). Đây là hình thức tiết kiệm nhân lực và chi phí, đảm bảo được tính thống nhất trong hai vụ việc vốn có quan hệ chặt chẽ với nhau. Hơn nữa, thực hiện điều này cũng đồng thời là hình thức Chính phủ có thể hỗ trợ ngành thép một cách hợp pháp trong vấn đề này (bởi trong vụ kiện chống bán phá giá và chống trợ cấp, có những vấn đề cần được thực hiện bởi nỗ lực chung, và với tư cách là một bên trong vụ kiện Chính phủ có thể đảm nhận công việc này thay ngành thép).

3. Cần thống nhất thuê một hãng luật duy nhất cho những vấn đề chung (nói tại điểm 2) trong suốt các quá trình của vụ việc chống trợ cấp và chống bán phá giá. Mỗi hãng luật có chiến lược đối phó riêng và một vụ việc có nhiều hãng luật tham gia sẽ khó đảm bảo tính thống nhất trong chiến lược và do đó các lập luận có thể mâu thuẫn nhau, làm phương hại đến kết quả cuối cùng.

Cần lựa chọn hãng luật theo các tiêu chí rõ ràng và đã được kiểm chứng trong thực tế. Cụ thể, theo nghiên cứu của Hội đồng tư vấn, ***không lựa chọn luật sư (và công ty luật) thuộc một trong ít nhất các trường hợp sau:***

- Không có kinh nghiệm trong các vụ việc liên quan đến nước chưa được công nhận nền kinh tế thị trường (NME);
- Không có kinh nghiệm bảo vệ về vụ kiện chống trợ cấp;
- Đã từng bảo vệ bên nguyên đơn Hoa Kỳ trong các vụ kiện chống bán phá giá hay chống trợ cấp;
- Không có luật sư tư vấn liên kết tại Việt Nam.



Phí tư vấn có thể là yếu tố cần được cân nhắc nhưng chỉ trong trường hợp các hãng luật liên quan đồng thời không rơi vào bất kỳ trường hợp nào trong số các tiêu chí loại trừ nói trên. Ngoài ra, theo kinh nghiệm từ các vụ việc trước đây, Chính phủ hoàn toàn có thể trao đổi với hãng luật để thảo luận lại về mức phí liên quan. Điều quan trọng là chọn lựa được luật sư tư vấn có chiến lược và kinh nghiệm tốt để giúp Chính phủ và doanh nghiệp giải quyết vụ việc với kết quả khả quan nhất có thể.

Riêng đối với Hiệp hội và doanh nghiệp, việc lựa chọn luật sư tư vấn có thể thực hiện theo thang điểm cụ thể sau:

<b>Stt</b>	<b>Các tiêu chí</b>	<b>Điểm tối đa</b>
<b>1</b>	Có kinh nghiệm thành công trong các vụ kiện chống bán phá giá/chống trợ cấp liên quan đến quốc gia chưa được công nhận là nền kinh tế thị trường (NME)	2.5
<b>2</b>	Có kinh nghiệm thành công trong các vụ kiện chống trợ cấp	2.5
<b>3</b>	Có kinh nghiệm thành công trong việc đại diện cho phía Việt Nam kháng kiện trong các vụ kiện chống bán phá giá trước đây	1.5
<b>4</b>	Có Luật sư liên kết có kinh nghiệm tại Việt Nam	1.5
<b>5</b>	VPLS ở Hoa Kỳ có trụ sở tại Washington ( <i>nơi diễn ra quá trình kháng kiện</i> )	1.0
<b>6</b>	Chi phí luật sư	1.0
	<b>Tổng cộng</b>	<b>10</b>

